



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

TÀI LIỆU TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA môn

ÂM NHẠC

(Tài liệu lưu hành nội bộ)

LỚP

9

Bộ sách: Kết nối tri thức với cuộc sống



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

DANH MỤC VIẾT TẮT TRONG TÀI LIỆU

CTGDPT 2006: Chương trình giáo dục phổ thông 2006

CTGDPT 2018: Chương trình giáo dục phổ thông 2018

GV: Giáo viên

HS: Học sinh

NXBGDVN: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

SBT: Sách bài tập

SGK: Sách giáo khoa

SGV: Sách giáo viên

MỤC LỤC

	Trang
PHẦN MỘT: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG	5
1. Về chương trình môn học	5
1.1. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc lớp 9	5
1.2. So sánh Chương trình giáo dục phổ thông 2006 môn Âm nhạc lớp 9 với Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc lớp 9	7
2. Giới thiệu SGK Âm nhạc 9 – Kết nối tri thức với cuộc sống	10
2.1. Quan điểm tiếp cận Chương trình và biên soạn	10
2.2. Những ưu điểm nổi bật của SGK Âm nhạc 9	11
2.3. Những điểm mới của SGK Âm nhạc 9	11
3. Phân tích cấu trúc sách và cấu trúc bài học	13
3.1. Cấu trúc sách	13
3.2. Cấu trúc chủ đề/bài học	14
3.3. Phân tích chủ đề đặc trưng	17
4. Phương pháp dạy học, tổ chức hoạt động	19
4.1. Định hướng	19
4.2. Những yêu cầu cơ bản về phương pháp dạy học	20
4.3. Hướng dẫn và gợi ý phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, tổ chức hoạt động môn Âm nhạc	20
5. Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá kết quả học tập	24
5.1. Đánh giá định hướng tiếp cận phẩm chất, năng lực	24
5.2. Một số gợi ý về hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực	25
6. Giới thiệu tài liệu bổ trợ, nguồn tài nguyên, học liệu điện tử	27
6.1. Hướng dẫn sử dụng sách giáo viên	27
6.2. Hướng dẫn sử dụng sách sách bổ trợ, tham khảo	28
6.3. Hướng dẫn sử dụng nguồn tài nguyên sách và học liệu điện tử của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	29

PHẦN HAI: HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY	35
1. Quy trình thiết kế bài dạy (giáo án)	35
2. Bài soạn minh họa	36
2.1. Hướng dẫn dạy học dạng bài A	36
2.2. Hướng dẫn dạy học dạng bài B	37
2.3. Hướng dẫn dạy học dạng bài C	38
2.4. Hướng dẫn dạy học dạng bài D	39

1. VỀ CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

1.1. Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 môn Âm nhạc lớp 9

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Hát Bài hát tuổi học sinh (HS), dân ca Việt Nam và bài hát nước ngoài. Các bài hát có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi; đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc. Một số bài có 2 hoặc 3 bè đơn giản.	– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái. – Hát rõ lời và thuộc lời, biết chủ động lấy hơi, duy trì được tốc độ ổn định. – Biết hát đơn ca, song ca; hát tốp ca, đồng ca với 2 hoặc 3 bè đơn giản. – Cảm nhận được sắc thái và tình cảm của bài hát, biết điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà, biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc. – Nêu được tên bài hát, tên tác giả, nội dung hoặc giá trị nghệ thuật của bài hát. – Nhận biết được câu, đoạn trong bài hát có hình thức rõ ràng. – Biết nhận xét, đánh giá về việc trình diễn bài hát của bản thân hoặc người khác. – Biết hát kết hợp gõ đệm, vận động hoặc đánh nhịp. – Biết dàn dựng và biểu diễn bài hát ở trong và ngoài nhà trường.
Nghe nhạc Nghe một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.	– Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc, biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu. – Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc, biết tưởng tượng khi nghe nhạc. – Nhận ra tên bản nhạc và tên tác giả từ một vài nét nhạc điển hình.

Độc nhạc Giọng Đô trưởng và La thứ. Bài luyện tập cơ bản về quãng, tiết tấu. Các bài độc nhạc dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn, móc kép và các dấu lặng. Một số bài có 2 hoặc 3 bè đơn giản.	– Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng và gam La thứ. – Đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ bài độc nhạc; thể hiện được tính chất âm nhạc. – Phân biệt được màu sắc âm nhạc của điệu trưởng và điệu thứ. – Cảm nhận được sự hoà quyện của âm thanh khi đọc nhạc có bè. – Giải thích được ý nghĩa của các kí hiệu trong bài độc nhạc, phân biệt và giải thích được sự giống nhau hoặc khác nhau của các nét nhạc. – Biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp.
Nhạc cụ Một số bài tập tiết tấu, giai điệu và hoà âm đơn giản. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn, móc kép và các dấu lặng.	– Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định. – Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà, biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc. – Biết chơi nhạc cụ với hình thức độc tấu và hoà tấu. – Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc. – Biết bảo quản nhạc cụ và điều chỉnh âm thanh đúng cách. – Biết dàn dựng và biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.
Lí thuyết âm nhạc – Sơ lược về quãng, xác định và gọi tên quãng theo độ lớn số lượng. – Sơ lược về dịch giọng. – Sơ lược về hợp âm. Một số hợp âm của các giọng Đô trưởng, La thứ.	– Thể hiện được một số kí hiệu âm nhạc thông qua thực hành. – Giải thích được ý nghĩa của một số kí hiệu và thuật ngữ âm nhạc. – So sánh được độ lớn số lượng của các quãng. – Biết ghi chép bản nhạc, dịch giọng bản nhạc theo hướng dẫn của giáo viên (GV). – Nhận biết được một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ. – Biết vận dụng kiến thức đã học khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc,...

Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Một số nhạc cụ phổ biến của Việt Nam và nước ngoài. – Tác giả và tác phẩm: Một số nhạc sĩ tiêu biểu của Việt Nam và thế giới – Thể loại âm nhạc: Một số thể loại nhạc dân. – Âm nhạc và đời sống: Một số di sản văn hoá phi vật thể (liên quan đến âm nhạc) được UNESCO công nhận.	– Cảm nhận và phân biệt được âm sắc của nhạc cụ. – Nêu được tên và các đặc điểm của nhạc cụ. – Nhận biết được nhạc cụ khi nghe hoặc xem biểu diễn. – Gọi được tên hình thức biểu diễn mà nhạc cụ tham gia diễn tấu như song tấu, tam tấu, tứ tấu,... – Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ, kể tên một vài tác phẩm tiêu biểu. – Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc. – Biết vận dụng kiến thức đã học vào các hoạt động âm nhạc. – Nêu được đặc điểm một số thể loại nhạc dân. – Nhận biết được một số thể loại nhạc dân. – Vận dụng kiến thức đã học vào các hoạt động âm nhạc. – Nhận biết được những di sản văn hoá đã học. – Nêu được vài nét về di sản văn hoá đã học. – Giới thiệu về di sản văn hoá cho người khác.
---	---

1.2. So sánh Chương trình giáo dục phổ thông 2006 môn Âm nhạc lớp 9 với Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc lớp 9

1.2.1. Chương trình giáo dục phổ thông 2006 môn Âm nhạc lớp 9

- * Thời lượng: 1 tiết/tuần x 18 tuần = 18 tiết (1 học kì)
- * Mạch nội dung:
 - Học hát: Học 4 bài hát phù hợp với độ tuổi HS lớp 9, trong đó có 1 bài dân ca Việt Nam, 1 bài hát nước ngoài.
 - Nhạc lí: Giới thiệu sơ lược về:
 - + Quãng (trưởng, thứ, đúng, tăng, giảm)

- + Hợp âm
- + Dịch giọng
- Tập đọc nhạc:
 - + Tập đọc nhạc 4 bài để giới thiệu 4 giọng: Son trưởng, Mi thứ, Pha trưởng, Rê thứ.
 - + Các bài tập đọc nhạc có lời ca, không dài quá 24 nhịp $\frac{2}{4}$, $\frac{3}{4}$, $\frac{4}{4}$ với âm hình tiết tấu đơn giản, giai điệu dễ đọc.
- Âm nhạc thường thức:
 - + Giới thiệu một số tác giả, tác phẩm gồm: nhạc sĩ Việt Nam được giải thưởng Hồ Chí Minh, nhạc sĩ nổi tiếng thế giới.
 - + Một vài nét về ca khúc thiếu nhi phổ thơ.
 - + Một số ca khúc mang âm hưởng dân ca.

1.2.2. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc lớp 9

- * Thời lượng: 1 tiết/tuần x 35 tuần = 35 tiết (2 học kì)
- * Mạch nội dung:
 - Hát: Bài hát tuổi HS (14 – 15 tuổi), dân ca Việt Nam và bài hát nước ngoài. Các bài hát có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi, đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc. Một số bài có 2 hoặc 3 bè đơn giản.
 - Nghe nhạc: Nghe một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.
 - Đọc nhạc: Giọng Đô trưởng và La thứ. Bài luyện tập cơ bản về quãng, về tiết tấu. Các bài đọc nhạc dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm đôi, đen, đen có chấm đôi, móc đơn, móc kép và các dấu lặng. Một số bài có 2 hoặc 3 bè đơn giản.
 - Nhạc cụ: Một số mẫu tiết tấu, giai điệu và hoà âm đơn giản. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm đôi, đen, đen có chấm đôi, móc đơn, móc kép và các dấu lặng.
 - Lí thuyết âm nhạc:
 - + Sơ lược về quãng, xác định và gọi tên quãng.
 - + Sơ lược về dịch giọng.

- + Sơ lược về hợp âm. Một số hợp âm của giọng Đô trưởng, La thứ.
- Thường thức âm nhạc:
 - + Tìm hiểu nhạc cụ: Một số nhạc cụ phổ biến của Việt Nam và nước ngoài.
 - + Tác giả và tác phẩm: Một số nhạc sĩ tiêu biểu của Việt Nam và thế giới.
 - + Thể loại âm nhạc: Một số thể loại nhạc dân.
 - + Âm nhạc và đời sống: Một số di sản văn hoá phi vật thể (liên quan đến âm nhạc) được UNESCO công nhận.

1.2.3. Những điểm mới của CTGDPT 2018 môn Âm nhạc lớp 9

- CTGDPT 2006 có 4 mạch nội dung, CTGDPT 2018 có 6 mạch nội dung.
- CTGDPT 2018 thêm mạch nội dung Nhạc cụ và Nghe nhạc.
- CTGDPT 2006 chỉ dạy trong 1 Học kì (18 tiết). CTGDPT 2018 dạy cả 2 học kì (35 tiết).
- CTGDPT 2018 do tăng thời lượng nên có mạch nội dung nhiều hơn, có nội dung lại giảm bớt. Ví dụ: Đọc nhạc giảm các bài giọng Pha trưởng, Rê thứ, Son trưởng, Mi thứ mà chỉ đọc giọng Đô trưởng, La thứ, thêm đọc nhạc có bè,...
- CTGDPT 2018 theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực. Với tất cả các môn học đều phải chú ý giáo dục 5 phẩm chất chung gồm: yêu nước, nhân ái, trung thực, chăm chỉ và trách nhiệm. Cùng với phẩm chất, 3 năng lực chung gồm: tự học/tự chủ, giao tiếp/hợp tác và giải quyết vấn đề/sáng tạo. Với môn học nghệ thuật còn có năng lực thẩm mỹ và riêng môn Âm nhạc phải quan tâm 3 năng lực đặc thù của môn học là: thể hiện âm nhạc, hiểu biết/cảm thụ âm nhạc và vận dụng/sáng tạo.
- Trong CTGDPT 2018, môn Âm nhạc có xác định yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng cho từng mạch nội dung cụ thể: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc và Thường thức âm nhạc.
- Việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá cũng hướng vào việc phát triển phẩm chất, năng lực của HS, tăng cường các hoạt động để phát huy tính tích cực của người học.

2. GIỚI THIỆU SGK ÂM NHẠC 9 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

2.1. Quan điểm tiếp cận Chương trình và biên soạn

– Bám sát CTGDPT môn Âm nhạc (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo), vận dụng một cách linh hoạt, mang tính mở và có kế thừa một số nội dung của sách hiện hành.

– SGK tuân thủ và cụ thể hoá Chương trình (Định hướng tiếp cận, Mục tiêu, Yêu cầu cần đạt, Đổi mới phương pháp dạy – học và Đánh giá).

– Có kế thừa những yếu tố tích cực của SGK theo CTGDPT 2006 và vận dụng hợp lý kinh nghiệm quốc tế về phát triển SGK hiện đại. SGK là kế hoạch cho những hoạt động học tập tích cực của HS góp phần hình thành và phát triển những năng lực chung, đặc biệt là năng lực môn học.

– SGK tạo điều kiện để HS tự học và khả năng vận dụng sáng tạo, góp phần đổi mới phương pháp dạy học; giúp GV tổ chức tốt các hoạt động học tập của HS.

– Việc phát triển từ CTGDPT đến SGK được nghiên cứu và thực hiện một cách bài bản, khoa học để đảm bảo SGK dễ sử dụng, hấp dẫn và phù hợp để HS có thể tự học hiệu quả.

– SGK thể hiện nội dung môn học nhằm cải thiện hiệu quả việc học, vận dụng kiến thức môn học vào thực tiễn và các lĩnh vực khác.

– Lựa chọn nội dung nhẹ nhàng, phù hợp với tâm, sinh lý và khả năng học tập của HS, tránh quá tải. Tổ chức các hoạt động học tập để HS tiếp thu kiến thức và hình thành kĩ năng, năng lực âm nhạc phù hợp với lứa tuổi.

– Chú ý tính phổ cập, sách có thể dùng đại trà phù hợp với các vùng miền, để tổ chức dạy học trong những điều kiện khác nhau.

– SGK dễ hiểu, hấp dẫn về nội dung, hình thức và thân thiện với HS.

– SGK có sự linh hoạt theo cách mà GV có thể vận dụng tùy theo đặc điểm của từng trường hoặc địa phương.

– Bên cạnh SGK, sách giáo viên (SGV), sách bài tập (SBT) còn có học liệu điện tử, thiết bị đồ dùng dạy học,... được xây dựng một cách đồng bộ, đảm bảo phát triển tốt nhất những năng lực cần có của HS.

2.2. Những ưu điểm nổi bật của SGK Âm nhạc 9

– Mức độ tiếp cận kiến thức hợp lí, vừa đáp ứng yêu cầu của Chương trình, vừa phù hợp với khả năng học tập của đại đa số HS ở tất cả các vùng miền.

– Căn cứ vào CTGDPT môn Âm nhạc, SGK Âm nhạc 9 được xây dựng theo các chủ đề. Mỗi chủ đề có 1 bài hát và một số mạch nội dung khác như: Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc.

– Các bài hát được đưa vào cho HS học có chất lượng về nội dung và nghệ thuật nhưng ngắn gọn, dễ hát, dễ thuộc, phù hợp lứa tuổi, với chủ đề và có tính cập nhật cao.

– Ở mỗi chủ đề, sách bảo đảm sự hài hoà giữa các hoạt động hình thành kiến thức, rèn luyện kĩ năng với hoạt động thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống, tích hợp liên môn.

– Sách dễ sử dụng, phù hợp cho việc tự học của HS, việc giảng dạy của GV và việc theo dõi, phối hợp của phụ huynh HS.

– Sách có độ mở thích hợp, thuận tiện cho việc cập nhật thông tin và bổ sung kiến thức theo vùng miền, theo định hướng năng lực của HS. Sách giúp GV có thể vận dụng linh hoạt theo đặc điểm của từng trường hoặc địa phương.

– Sách góp phần đổi mới phương pháp dạy và học, giúp HS thực hiện nhiệm vụ học hiệu quả, giúp GV tổ chức tốt các hoạt động học tập cũng như các hoạt động kiểm tra, đánh giá học tập của HS.

– Sách được thiết kế theo mô hình hoạt động. Trong đó, nội dung mỗi chủ đề/bài trong SGK được thể hiện qua các hoạt động học, SGK sẽ hướng dẫn cụ thể việc tổ chức các hoạt động học đó.

– Sách có thiết kế mỹ thuật tổng thể, nhất quán và khoa học, hình ảnh đẹp, hấp dẫn, hiện đại, sát với nội dung học tập và dễ dàng sử dụng cho mỗi HS, GV.

– Sách là tài liệu dạy học hoàn chỉnh, bao gồm: sách giấy (SGK, SGV, SBT); thiết bị, đồ dùng dạy học; sách mềm (sách điện tử), việc dạy học được hỗ trợ bởi hệ thống phần mềm và học liệu điện tử dành cho GV và HS.

2.3. Những điểm mới của SGK Âm nhạc 9

Từ kinh nghiệm quốc tế, qua tham khảo một số SGK của các nước, SGK Âm nhạc 9 triển khai đầy đủ các nội dung được quy định trong CTGDPT 2018 môn Âm nhạc

bao gồm: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc và Thường thức âm nhạc. Khi xây dựng thành các chủ đề, sách được cấu trúc gọn nhẹ nhằm giúp HS học tập một cách thoải mái, vừa sức và hấp dẫn.

Những bài hát các em được học và những bài hát, bản nhạc các em được nghe có tính thẩm mỹ, được lựa chọn một cách khoa học, có nội dung văn học và âm nhạc phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, phù hợp với các chủ đề đã lựa chọn, dễ hát, dễ nghe, phù hợp với khả năng tiếp thu của HS.

Bài hát được chọn để dạy trong sách có kế thừa một số bài trong SGK *Âm nhạc 9* CTGDPT 2006 (bài hát *Nối vòng tay lớn*, *Nụ cười*,...).

SGK *Âm nhạc 9* có 8 chủ đề, 4 chủ đề ở Học kì I và 4 chủ đề ở Học kì II.

Các nội dung trong SGK đều được thiết kế dưới các dạng hoạt động học tập và trải nghiệm thực tế để qua đó hình thành những năng lực và phẩm chất cho HS theo định hướng của Chương trình.

Nội dung chính của mỗi chủ đề tương ứng trong SGK là hướng dẫn tổ chức các hoạt động học tập cho HS. Có 3 hình thức tổ chức hoạt động học tập cơ bản: Hoạt động cá nhân, Hoạt động nhóm, Hoạt động cả lớp. SGK gợi ý lựa chọn loại hình tổ chức hoạt động cho mỗi nội dung tương ứng trong SGK. Khi dạy học, tùy theo đối tượng cụ thể, GV thực hiện tổ chức hoạt động học tập một cách linh hoạt, tạo một không khí học tập linh hoạt, sôi nổi để HS cùng vui học, cùng trải nghiệm.

Những nội dung trong SGK được trình bày theo quy trình hoạt động như sau: Khởi động, Hình thành kiến thức, Luyện tập, Vận dụng – Sáng tạo.

SGK *Âm nhạc 9* có các biểu tượng để thể hiện những nội dung khác nhau, HS nhìn vào hình ảnh của các biểu tượng có thể nhận biết được nội dung học tập. Ngoài ra, sách còn được trang trí bởi nhiều hình vẽ đẹp, sinh động, minh họa cho các nội dung và hoạt động. Khi học, các em sẽ cảm thấy hấp dẫn và lôi cuốn, tạo tâm lí muốn tìm hiểu và khám phá, học tập.

SGK *Âm nhạc 9* được biên soạn một cách khoa học, công phu, phù hợp với năng lực tiếp thu và cảm nhận của HS ở mọi vùng miền. Nội dung của sách đã kết hợp được truyền thống với hiện đại, giàu bản sắc dân tộc Việt Nam. Kèm theo sách giấy có các

tài liệu dạy học điện tử và âm thanh các bài hát, bài nghe, đọc nhạc, phần nhạc đệm (nhạc beat) của các bài hát,...

3. PHÂN TÍCH CẤU TRÚC SÁCH VÀ CẤU TRÚC BÀI HỌC

Sự chuyển hoá từ các mạch nội dung, yêu cầu cần đạt được quy định trong CTGDPT 2018 là cơ sở biên soạn SGK *Âm nhạc 9*.

Để thực hiện mục tiêu và các yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018, nhóm tác giả SGK *Âm nhạc 9* đã chọn những bài hát, bài nghe, bài đọc nhạc, nhạc cụ và các nội dung lí thuyết âm nhạc, thường thức âm nhạc phù hợp với lứa tuổi và sự tiếp thu của HS lớp 9 để đưa vào sách, thiết kế thành các chủ đề/bài học. Trong chủ đề/bài học định ra các hoạt động cụ thể giúp GV thực hiện tốt Chương trình. Sau khi dạy và học, theo thời gian HS được hình thành những phẩm chất và năng lực chung cũng như năng lực đặc thù của môn học Âm nhạc.

3.1. Cấu trúc sách

Căn cứ vào CTGDPT 2018 môn Âm nhạc, SGK *Âm nhạc 9* được xây dựng theo các chủ đề, mỗi chủ đề có 1 bài hát và lựa chọn thêm 2 – 3 trong số các mạch nội dung khác như: Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc và Thường thức âm nhạc.

SGK *Âm nhạc 9* có 8 chủ đề:

Chủ đề 1. Nối vòng tay lớn (4 tiết)

Chủ đề 2. Khát vọng tuổi trẻ (4 tiết)

Chủ đề 3. Kỉ niệm dưới mái trường (4 tiết)

Chủ đề 4. Giai điệu quê hương (4 tiết)

Chủ đề 5. Trái Đất xanh (4 tiết)

Chủ đề 6. Tiếng hát hoà bình (4 tiết)

Chủ đề 7. Âm nhạc nước ngoài (4 tiết)

Chủ đề 8. Một thời để nhớ (3 tiết)



SGK *Âm nhạc 9* gồm 8 chủ đề, mỗi chủ đề chia thành 2 bài học, mỗi bài dạy trong 2 tiết. Số tiết của mỗi nội dung sẽ được trình bày cụ thể trong SGK theo phân phối chương trình. Trong đó, từ Chủ đề 1 đến Chủ đề 7 được phân chia thời lượng là 4 tiết/chủ đề. Riêng Chủ đề 8 được phân chia thời lượng 3 tiết. 4 tiết còn lại dành cho ôn tập kiểm tra đánh giá giữa và cuối Học kì I (2 tiết), giữa và cuối Học kì II (2 tiết). Tổng số tiết dành cho môn *Âm nhạc 9* là 35 tiết/năm học.

Cấu trúc SGK *Âm nhạc 9* có đủ các thành phần cơ bản như: các chủ đề/bài học, giải thích thuật ngữ, mục lục,... Cấu trúc chủ đề/bài học trong SGK bao gồm các bước cơ bản: Khởi động, Hình thành kiến thức mới, Luyện tập, Vận dụng – Sáng tạo.

3.2. Cấu trúc chủ đề/bài học

3.2.1. Đặc điểm của cấu trúc chủ đề/bài học

Căn cứ vào các nội dung học tập đã được quy định trong CTGDPT 2018 môn Âm nhạc, mỗi chủ đề trong SGK đã có sự lựa chọn các nội dung một cách logic, khoa học theo quan điểm nâng dần mức độ kiến thức (từ dễ, đơn giản đến nâng cao) để hình thành phẩm chất và năng lực cho người học. Từ Chủ đề 1 đến Chủ đề 4 (trong Học kì I),

thường có 3 – 4 mạch nội dung. Ở những chủ đề này, nội dung Đọc nhạc cũng được biên soạn tương đối đơn giản để tránh sự quá tải và dễ gây tâm lí ngại học âm nhạc đối với HS. Từ Chủ đề 5 đến Chủ đề 8 (trong Học kì II), mỗi chủ đề cũng có 3 – 4 mạch nội dung và HS được tiếp tục học các kiến thức mới cùng việc rèn luyện kĩ năng thể hiện âm nhạc.

Tên và nội dung của mỗi chủ đề được lựa chọn cẩn thận, chi tiết, đảm bảo được các yếu tố: gần gũi, thân thiện, dễ nhớ, dễ hiểu và phù hợp với đặc điểm lứa tuổi HS lớp 9. Đồng thời, thông qua các chủ đề đó để khẳng định sách không chỉ tập trung vào việc hình thành năng lực mà còn phải chú ý đến việc hình thành phẩm chất cho HS.

Các nội dung được lựa chọn cho các chủ đề trong SGK Âm nhạc 9 gồm có:

Hát: 8 bài hát được chọn lọc phù hợp với độ tuổi, gần với các chủ đề, trong đó bao gồm nhạc thiếu niên, nhạc nước ngoài và dân ca Việt Nam. Giai điệu các bài hát vui tươi, trong sáng, dễ nhớ, dễ thuộc, hấp dẫn; nội dung đa dạng, có tính giáo dục cao. Các bài hát lần lượt theo các chủ đề gồm: *Nổi vòng tay lớn* (Trịnh Công Sơn), *Bảy sắc cầu vồng* (nhạc: Hoàng Vân, lời: phỏng thơ Như Mai), *Tháng năm học trò* (Nguyễn Đức Trung), *Lí ngựa ô* (Dân ca Nam Bộ), *Ngôi nhà của chúng ta* (Hình Phước Liên), *Nụ cười* (nhạc: V. Shainsky, phỏng lời Việt: Phạm Tuyên), *Donna Donna* (nhạc: S. Secunda, lời Việt: Phạm Trọng Cầu), *Một thời để nhớ* (Nguyễn Văn Hiên).

Nghe nhạc: Các bài nghe gồm nhạc có lời, nhạc không lời được lựa chọn từ những tác phẩm đặc sắc, gần gũi với chủ đề, giàu sức biểu hiện, hấp dẫn với HS: *Thời thanh niên sôi nổi*, *Lí ngựa ô* (Dân ca Trung Bộ), *Mùa xuân*, *Chúng em cần hoà bình*, *Khi tóc thấy bạc trắng*. Ngoài ra, còn cho HS được trải nghiệm qua phần nghe một số bài trong phần giới thiệu tác giả, tác phẩm hoặc Vận dụng – Sáng tạo.

Đọc nhạc: Trong cả năm học, nội dung đọc nhạc có 4 bài. Thông qua việc đọc nhạc, HS tiếp tục luyện tập với giọng Đô trưởng, La thứ và đọc nhạc có bè.

Nhạc cụ: Theo CTGDPT 2018, từ các lớp 4, 5, 6, 7, 8, các em làm quen với nhạc cụ giai điệu. Sáo recorder và kèn phím là lựa chọn trong các SGK Âm nhạc của bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.

Lí thuyết âm nhạc: Từ CTGDPT 2018, các nội dung lí thuyết đã được cụ thể hoá với các thông tin ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu.

Thường thức âm nhạc: Giới thiệu 4 nhạc cụ, trong đó có 2 nhạc cụ dân tộc (đàn đá, đàn đáy) và 2 nhạc cụ nước ngoài (kèn oboe và kèn cor); nhạc sĩ Huy Du và nhạc sĩ F. Schubert; Nhã nhạc Cung đình Huế; một số thể loại nhạc dân.

Như vậy, SGK Âm nhạc 9 đã vận dụng đầy đủ và linh hoạt các yêu cầu cần đạt được quy định trong CTGDPT 2018 môn Âm nhạc, từ đó nhóm tác giả đã lựa chọn các nội dung cụ thể đưa vào sách một cách nhẹ nhàng, khoa học, sinh động. Có thể tóm tắt nội dung của sách gồm:

- Hát: 8 bài hát (gồm bài hát thiếu niên, bài hát nước ngoài, dân ca Việt Nam).
- Nghe nhạc: 5 bài nghe, gồm 4 bài hát thanh thiếu niên và 1 bản nhạc không lời.
- Nhạc cụ: Hướng dẫn sử dụng 2 nhạc cụ giai điệu đã học từ các lớp dưới.
- Đọc nhạc: 4 bài đọc nhạc giọng Đô trưởng, La thứ; trong đó 1 bài có bè.
- Thường thức âm nhạc: Giới thiệu 2 tác giả, tác phẩm; 2 nhạc cụ dân tộc và 2 nhạc cụ nước ngoài; 1 di sản âm nhạc; một số thể loại nhạc đàn.

3.2.2. So sánh một số chủ đề/bài học trong SGK Âm nhạc 9 – Kết nối tri thức với cuộc sống với SGK Âm nhạc 9 theo CTGDPT 2006

SGK Âm nhạc 9 – Kết nối tri thức với cuộc sống được thiết kế theo các chủ đề, mỗi chủ đề thường có từ 3 – 4 nội dung được quy định trong CTGDPT 2018. Các nội dung học tập trong một chủ đề được đan xen một cách logic và đảm bảo lượng kiến thức vừa đủ với khả năng tiếp thu của HS, có sự kết hợp hài hoà giữa kiến thức mới với kiến thức cũ tạo nên sự phong phú, đa dạng. Nội dung học tập được thiết kế theo các dạng hoạt động để hình thành kiến thức, kỹ năng và yêu cầu cần đạt qua các tiết học.

Ví dụ: Chủ đề 1. Nối vòng tay lớn, gồm 2 bài (dạy trong 4 tiết):

Bài 1. Hát: Bài hát *Nối vòng tay lớn*

Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 1*

Bài 2. Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về quãng cách xác định và gọi tên quãng

Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Huy Du và bài hát *Đường chúng ta đi*

SGK Âm nhạc 9 theo CTGDPT 2006 không thiết kế theo chủ đề mà bố cục nội dung theo từng bài, từng tiết học. Các bài học trong SGK Âm nhạc 9 theo CTGDPT 2006 thường có đủ 4 nội dung quy định (gọi là phân môn) và chủ yếu là cung cấp kiến thức cho người học, chưa chú ý nhiều đến việc hoạt động để hình thành phẩm chất và năng lực. Mỗi bài học thường được triển khai thực hiện trong 3 tiết.

Ví dụ: Bài 1, gồm 4 nội dung (dạy trong 3 tiết):

Học hát: Bài hát *Bóng dáng một ngôi trường*

Nhạc lí: Giới thiệu về quãng

Tập đọc nhạc: Giọng Sơn trường – *Tập đọc nhạc số 1*

Âm nhạc thường thức: Ca khúc thiếu nhi phổ thơ

3.3. Phân tích chủ đề đặc trưng

CHỦ ĐỀ 1: NỐI VÒNG TAY LỚN

Gồm 4 mạch nội dung, dạy trong 4 tiết/4 tuần:

Hát: Bài hát *Nối vòng tay lớn*

Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 1*

Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về quãng, cách xác định và gọi tên quãng

Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Huy Du và bài hát *Đường chúng ta đi*

Vận dụng – Sáng tạo.

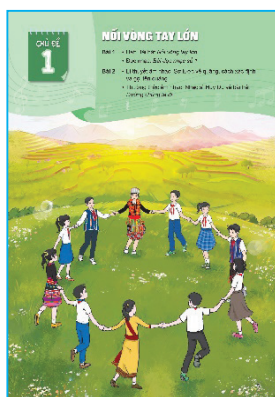
CHỦ ĐỀ 1

NỐI VÒNG TAY LỚN

Nhạc sĩ: Huy Du
Thơ: Nguyễn Khoa Đăng

ĐẶC Tập đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 1
Hát: Bài hát Nối vòng tay lớn

Nội dung: Bài hát Nối vòng tay lớn, bài đọc nhạc số 1



BÀI 1

Vào các câu hát

Nội vòng tay lớn

Nhạc sĩ: Huy Du

Hát: Bài hát Nối vòng tay lớn



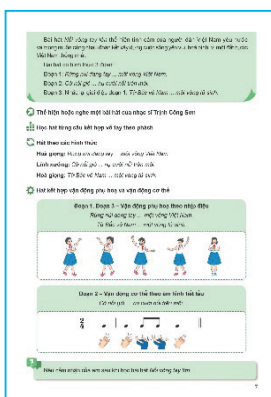
THỂ NHẠC

Bài hát Nối vòng tay lớn

Thể loại: Bài hát thiếu nhi

Thể điệu: 2/4

Đặc điểm: Bài hát thiếu nhi, thể điệu 2/4



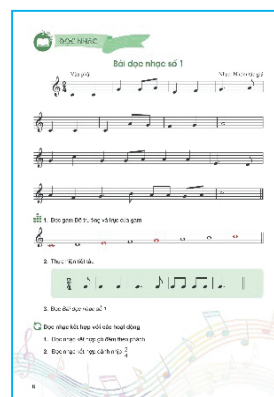
THỂ NHẠC

Bài đọc nhạc số 1

Thể loại: Bài đọc nhạc

Thể điệu: 2/4

Đặc điểm: Bài đọc nhạc, thể điệu 2/4

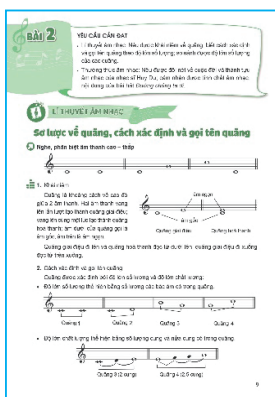


CHỦ ĐỀ 2

Vào các câu hát

Sơ lược về quãng, cách xác định và gọi tên quãng

Nội dung: Sơ lược về quãng, cách xác định và gọi tên quãng



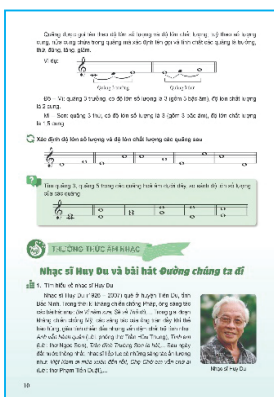
THỂ NHẠC

Bài hát Nối vòng tay lớn

Thể loại: Bài hát thiếu nhi

Thể điệu: 2/4

Đặc điểm: Bài hát thiếu nhi, thể điệu 2/4



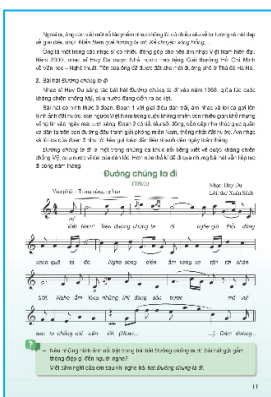
THỂ NHẠC

Bài hát Nối vòng tay lớn

Thể loại: Bài hát thiếu nhi

Thể điệu: 2/4

Đặc điểm: Bài hát thiếu nhi, thể điệu 2/4



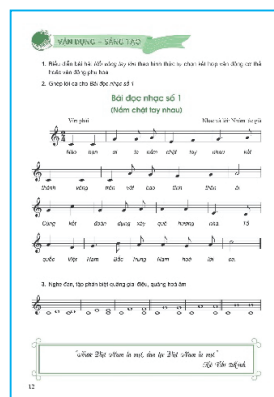
THỂ NHẠC

Bài hát Nối vòng tay lớn

Thể loại: Bài hát thiếu nhi

Thể điệu: 2/4

Đặc điểm: Bài hát thiếu nhi, thể điệu 2/4



CHỦ ĐỀ 4: GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG

Gồm 4 mạch nội dung, dạy trong 4 tiết/4 tuần:

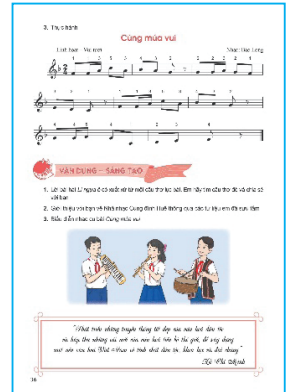
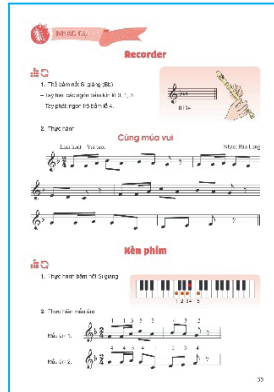
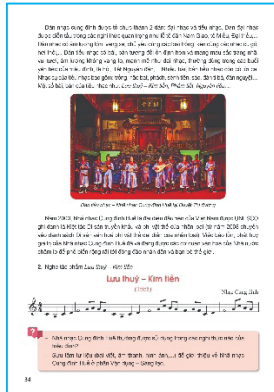
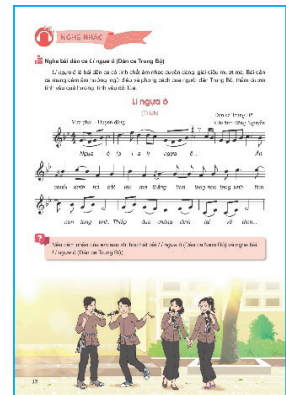
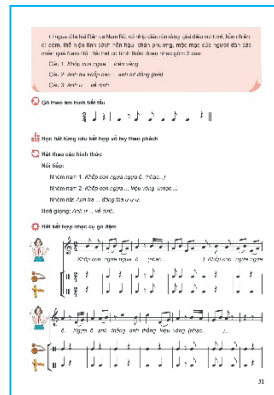
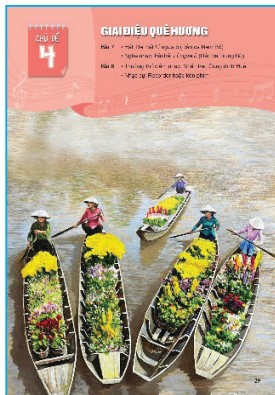
Hát: Bài hát *Lí ngựa ô* (Dân ca Nam Bộ)

Nghe nhạc: Bài hát *Lí ngựa ô* (Dân ca Trung Bộ)

Thường thức âm nhạc: Nhã nhạc Cung đình Huế

Nhạc cụ: Recorder hoặc kèn phím

Vận dụng – Sáng tạo.



CHỦ ĐỀ 8: MỘT THỜI ĐỂ NHỚ

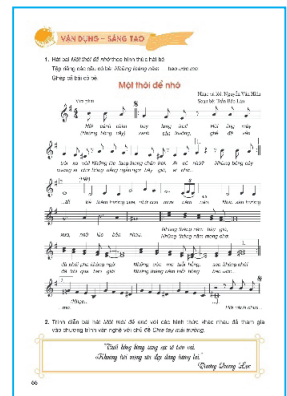
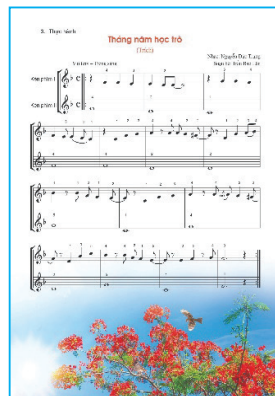
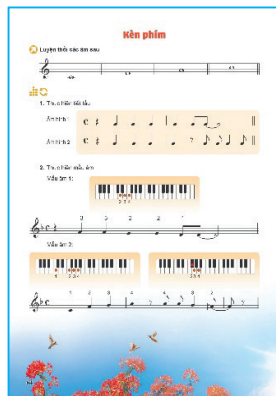
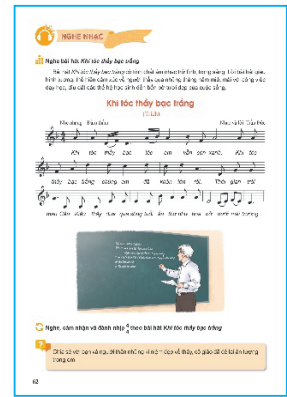
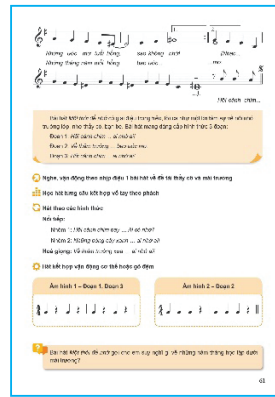
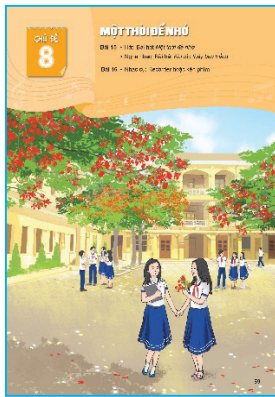
Gồm 3 mạch nội dung, dạy trong 3 tiết/3 tuần:

Hát: Bài hát *Một thời để nhớ*

Nghe nhạc: Bài hát *Khi tóc thầy bạc trắng*

Nhạc cụ: Recorder hoặc kèn phím

Vận dụng – Sáng tạo.



Qua 3 chủ đề, trên chúng ta có thể thấy mỗi chủ đề có những mạch nội dung giống nhau và khác nhau. 8 chủ đề trong SGK Âm nhạc 9 đã bao gồm đủ 6 mạch nội dung theo CTGDPT 2018 quy định với tỉ lệ phù hợp: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc và Thường thức âm nhạc, cụ thể:

Chủ đề 1: Hát, Đọc nhạc, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc.

Chủ đề 4: Hát, Nghe nhạc, Thường thức âm nhạc, Nhạc cụ.

Chủ đề 8: Hát, Nghe nhạc, Nhạc cụ.

4. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC, TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

4.1. Định hướng

Dạy học môn Âm nhạc ở trường phổ thông nói chung chủ yếu là tổ chức cho HS hoạt động thực hành, vận dụng và trải nghiệm để từ đó hình thành năng lực và phẩm chất. Từ lâu, việc dạy và học môn Âm nhạc ở Trung học cơ sở thường ít dạy lí thuyết mà chủ yếu dạy thực hành. Thực hành Hát, thực hành Đọc nhạc (từ lớp 4 – 5), thực hành chơi nhạc cụ,... Qua thực hành để hình thành kiến thức, kĩ năng. Do vậy, trước khi có

chủ trương dạy học phát triển năng lực, thì dạy âm nhạc vẫn chú trọng nhiều đến dạy lí thuyết. Bởi âm nhạc khi nào được vang lên mới có ý nghĩa. Muốn có âm thanh phải thông qua hoạt động/thực hành, hoạt động của HS dưới sự hướng dẫn của GV. Dạy học môn Âm nhạc là một quá trình liên tục hoạt động, thông qua thực hành để hình thành kiến thức, kĩ năng. Đây là môn học đặc thù, dạy âm nhạc không thể chỉ tập trung dạy lí thuyết, kiến thức đơn thuần như một số môn học và các lĩnh vực giáo dục khác.

SGK *Âm nhạc 9* đã vận dụng một cách linh hoạt và sáng tạo một số kinh nghiệm về phương pháp dạy học âm nhạc tham khảo của những nhà sư phạm âm nhạc nổi tiếng trên thế giới như: Kart Orff (nhà sư phạm âm nhạc người Đức), Suzuki (nhà sư phạm âm nhạc Nhật Bản), Dalcroze (nhà sư phạm âm nhạc người Thụy Sĩ), Kodály (nhà sư phạm và lí luận âm nhạc dân tộc học Hunggari),... để đưa vào sách, đáp ứng yêu cầu của CTGDPT 2018.

4.2. Những yêu cầu cơ bản về phương pháp dạy học

- Dạy học môn Âm nhạc lấy việc thực hành, luyện tập là chủ yếu.
- Từ thực hành, trải nghiệm thực tiễn khi hoạt động âm nhạc để rút ra lí thuyết.
- Kiến thức âm nhạc không đơn thuần là lí thuyết mà ngay trong việc thực hành, trải nghiệm để hình thành kĩ năng đã bao hàm những kiến thức âm nhạc.
- Phương pháp dạy học môn Âm nhạc đa dạng, không chỉ có GV hướng dẫn, HS ghi nhớ, làm theo, mà GV còn có thể cho HS tự khám phá, tự sáng tạo thông qua hoạt động biểu diễn, trải nghiệm, tự tìm tòi khám phá,... Đồng thời, âm nhạc còn học ở ngoài lớp như tham gia biểu diễn, xem các chương trình biểu diễn, tham gia Câu lạc bộ âm nhạc, học thêm nhạc cụ,...

4.3. Hướng dẫn và gợi ý phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, tổ chức hoạt động môn Âm nhạc

4.3.1. Phương pháp dạy học

- Phương pháp truyền thống: Dùng lời nói để thuyết trình, giải thích (Ví dụ: Giới thiệu tác giả, giới thiệu bài học, giải thích thuật ngữ,...).
- Làm mẫu/trực quan: GV thị phạm để HS quan sát hoặc lắng nghe và làm theo (Ví dụ: Hát mẫu một câu hát mới để HS hát theo).
- Vấn đáp: Đặt câu hỏi cho HS trả lời (Ví dụ: Sau khi HS nghe bài hát, GV nêu câu hỏi để HS phát biểu cảm nhận).

- Thực hành: Đây là một trong những phương pháp đặc trưng của môn học.
- Trải nghiệm: HS tự hoạt động để hiểu và hình thành kĩ năng (hát, đọc nhạc...).

4.3.2. Hình thức tổ chức dạy học

- Học trong lớp: Học chính khoá thực hiện theo CTGDPT 2018 và SGK.
- Học ngoài lớp: Học ngoài giờ chính khoá, học ngoài trời (hoạt động vào buổi học thứ 2 với các trường dạy học 2 buổi/ngày).
- Học cả lớp, học theo nhóm, cặp đôi hoặc cá nhân trong giờ học chính khoá hoặc ngoại khoá.
- Sắp xếp chỗ ngồi của HS theo thứ tự truyền thống hoặc không theo truyền thống (xếp thành hình tròn, hình chữ nhật,...), học ngoài không gian lớp học.

4.3.3. Tổ chức các hoạt động

Hát: Dạy hát theo phương pháp quen dùng. Tuy nhiên, GV có thể vận dụng một cách linh hoạt, không gò bó theo khuôn mẫu. Dạy hát theo lối truyền khẩu, hát mẫu từng câu hoặc sử dụng nhạc cụ cho HS nghe giai điệu và hát theo. Chú ý phát huy tính tích cực hoạt động và khơi gợi sự sáng tạo ở mỗi HS. Sau khi dạy HS học bài hát, GV cần phối hợp nhiều cách thức khác nhau như gõ đệm, vận động cơ thể, hát – múa, biểu diễn đơn ca, tốp ca,... để hình thành cho các em kĩ năng ca hát cơ bản.

Nghe nhạc: Gồm nhạc có lời và nhạc không lời. Dạy nghe nhạc vẫn sử dụng các phương pháp quen dùng như: nghe trực tiếp giọng hát của GV, nghe qua phương tiện nghe – nhìn,... (*Lưu ý:* nên cho HS được nghe nhiều lần, kể cả trong những tiết không có nội dung nghe nhạc). Trong quá trình cho HS nghe nhạc, GV có thể khuyến khích HS vận động theo nhịp điệu của bản nhạc/bài hát, nghe và thể hiện cảm xúc, trả lời câu hỏi,...

Nghe nhạc là một hoạt động có tính đặc thù riêng. Tiếp thu âm nhạc qua hoạt động nghe nhạc là một quá trình rung cảm (cảm nhận) phức tạp đòi hỏi GV phải có những dẫn dắt, gợi mở, khơi gợi cho HS một cách khéo léo và tinh tế, tạo điều kiện cho sự phát triển năng lực cảm thụ âm nhạc (phù hợp với năng lực HS).

Đọc nhạc: Quy trình dạy đọc nhạc đã được tổng kết, khi thực hiện cần linh hoạt, không cứng nhắc, GV có thể phát huy sáng tạo nhằm giúp việc đọc nhạc nhẹ nhàng, hấp dẫn, không gây tâm lí ngại học đọc nhạc.

ĐOC NHẠC

Bài đọc nhạc số 1

Vừa nhai

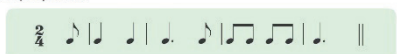
Nhạc: Nhóm tác giả



 1. Đọc gam Đô trưởng và trùc của gam



2. Thực hiện tiết tấu



3. Đọc Bài đọc nhạc số 1

 Đọc nhạc kết hợp với các hoạt động

1. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách
2. Đọc nhạc kết hợp đánh nhịp $\frac{2}{4}$

8

Nhạc cụ: Ở lớp 9, nhạc cụ gõ vẫn có thể là một phương tiện trong nội dung học nhạc cụ. HS dùng nhạc cụ gõ để thể hiện các hình tiết tấu mẫu hoặc đệm cho bài hát: theo nhịp, theo phách, theo tiết tấu lời ca,... Ngoài ra, có thể dùng các động tác vận động cơ thể như: vỗ tay, giậm chân, vỗ vào hai vai, vỗ đùi, búng ngón tay phát ra âm thanh,... để thể hiện các hình tiết tấu hoặc đệm cho bài đọc nhạc. Việc dạy nhạc cụ giai điệu kèn phím, sáo recorder sẽ nối tiếp và phát triển những hướng dẫn đã được học ở các lớp dưới.

Recorder



1. Ôn thể bấm các nốt Đô 1. Pha 1



2. Thực hành

Chiếc cầu Luân Đôn (London Bridge)

Nhạc: Dân ca Anh
Chuyển soạn: Bùi Minh Hoa



Kèn phím



1. Thực hiện gam La thứ



2. Thực hành

Vui đến trường
(Happy School)

Nhạc: N. A. Helios

Vừa phải



Lí thuyết âm nhạc: Mục tiêu của mạch nội dung Lí thuyết âm nhạc là cung cấp cho HS những kiến thức cơ bản và cần thiết nhất nhằm hỗ trợ việc học hát, đọc nhạc và nâng cao sự hiểu biết về âm nhạc. HS cần biết cách gọi tên, sơ lược về đặc điểm, tính chất của kiến thức lí thuyết và nhận biết kiến thức đó trên bản nhạc (hoặc khi nghe âm thanh). Thông thường, mạch Lí thuyết âm nhạc cùng 1 – 2 mạch nội dung khác được dạy trong một tiết học nên thời lượng dành cho lí thuyết rất khiêm tốn. Như vậy, các nội dung lí thuyết chỉ cần giới thiệu ở mức độ sơ giản, qua thực hành để hiểu biết các kiến thức lí thuyết. GV không nên khai thác sâu kiến thức lí thuyết như học ở trường chuyên nghiệp, mà chỉ cần giúp HS có khái niệm ban đầu và biết sử dụng thuật ngữ khi tiếp cận với hiện tượng âm nhạc cụ thể. 4 bước dạy Lí thuyết âm nhạc bao gồm: giới thiệu tên, đặc điểm, tính chất của kiến thức lí thuyết sẽ học; minh hoạ kiến thức trên bản nhạc; minh hoạ kiến thức bằng âm thanh; thực hành và củng cố.

Thường thức âm nhạc: Mạch nội dung này ở lớp 9 có nhiều nội dung khác nhau: giới thiệu tác giả, tác phẩm; thể loại âm nhạc; giới thiệu nhạc cụ; di sản âm nhạc. Tùy từng nội dung, GV có thể thuyết trình hoặc cho HS tìm hiểu khám phá để trình bày trước lớp. Tuy nhiên, tất cả đều cần được minh hoạ thông qua hình ảnh và âm thanh. GV có thể khai thác trên mạng các hình ảnh, thông tin và các tiết mục trình diễn âm nhạc.

BÀI 8

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thường thức âm nhạc: Nhận biết và nêu được vài nét đặc trưng về Nhã nhạc Cung đình Huế, cảm nhận được giai điệu, tính chất âm nhạc của bản điệu Lưu thủy – Kim tiền; giới thiệu được di sản này cho bạn bè và người thân.
- Nhạc cụ: Thể hiện được nét Si giáng trong bài Cùng mùa vui trên recorder hoặc kèn phím.

THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

NHÃ NHẠC CUNG ĐÌNH HUẾ

Xem một số hình ảnh, video về Cố đô Huế và nêu cảm nhận của em

1. Tìm hiểu về Nhã nhạc Cung đình Huế

Nhã nhạc có nghĩa là "âm nhạc tao nhã", ra đời từ thế kỉ XV ở nước ta. Đến thế kỉ XIX, nhã nhạc được đúc kết và phát triển tới đỉnh cao với sự phong phú, đa dạng về thể loại, độc đáo trong việc kết hợp giữa lễ và nhạc. Dưới thời Nguyễn, nhã nhạc được coi là Quốc nhạc – âm nhạc chính thống được sử dụng trong các cuộc tế lễ và nhiều nghi thức trang trọng của triều đình, nên được gọi là Nhã nhạc Cung đình Huế.



Dàn đại nhạc – Nhã nhạc Cung đình Huế tại Lễ Lẫm các

Các nhạc cụ trong dàn nhạc cung đình được chế tác khéo léo, tinh xảo hơn nhạc cụ dùng trong dân gian, bao gồm đủ các màu âm: tiếng trong, tiếng đục, tiếng bóng, tiếng trầm, tiếng đồng, tiếng sắt, tiếng to, tiếng trúc...

33

Dàn nhạc cung đình được tổ chức thành 2 dàn: đại nhạc và tiểu nhạc. Dàn đại nhạc được dẫn đầu trong các nghi thức quan trọng như lễ tế đàn Nam Giao, tế Miếu, Đại triều... Dàn nhạc có âm lượng lớn, vang xa, chủ yếu dùng các loại trống, kèn cùng các nhạc cụ gõ, hơi thổi... Dàn tiểu nhạc có bài, bản tương đối ổn định hơn và mang màu sắc trang nhã, vui tươi, âm lượng không vang to, mạnh mẽ như đại nhạc, thường dùng trong các buổi yến tiệc của triều đình, lễ hội, Tết Nguyên đán... Nhiều bài, bản tiểu nhạc còn có lời ca. Nhạc cụ của tiểu nhạc bao gồm: trống, náo bát, phách, sênh tiền, sáo, đàn si bà, đàn nguyệt... Một số bài, bản của tiểu nhạc như: Lưu thủy – Kim tiền, Phẩm tiết, Nguyên tiêu...



Dàn tiểu nhạc – Nhã nhạc Cung đình Huế tại Duyệt Thị đường

Năm 2003, Nhã nhạc Cung đình Huế là đại diện đầu tiên của Việt Nam được UNESCO ghi danh là Kiệt tác Di sản truyền khẩu và phi vật thể của nhân loại (từ năm 2008 chuyển vào danh sách Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại). Việc bảo tồn, phát huy giá trị của Nhã nhạc Cung đình Huế đã và đang được các cơ quan văn hoá của Nhà nước chăm lo để phổ biến rộng rãi tới đông đảo nhân dân và bạn bè thế giới.

2. Nghe tác phẩm Lưu thủy – Kim tiền

Lưu thủy – Kim tiền

(Trích)

Nhạc Cung đình



- Nhã nhạc Cung đình Huế thường được sử dụng trong các nghi thức nào của triều đình?
- Sưu tầm tư liệu (bài viết, âm thanh, hình ảnh...) để giới thiệu về Nhã nhạc Cung đình Huế ở phần Văn dụng – Sáng tạo.

34

* *Lưu ý:* Trong phương pháp dạy học môn Âm nhạc, trò chơi âm nhạc có thể là hoạt động khởi động hoặc thực hiện trong quá trình tổ chức các nội dung học tập. Các trò chơi có thể tham khảo: gõ tiết tấu đối đáp, gõ nối tiếp 2 hình tiết tấu, vận động cơ thể, nghe để nhận biết âm thanh, nghe giai điệu, nghe tiết tấu rồi nhắc lại, nghe nhạc đoán tên bài hát và các trò chơi khác do GV sưu tầm sáng tạo thêm.

Khi tổ chức các hoạt động: Khởi động, Hình thành kiến thức, Luyện tập, Vận dụng, Vận dụng – Sáng tạo, GV có thể thực hiện một cách linh hoạt, sáng tạo các hình thức phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng của HS.

Để hình thành năng lực âm nhạc cho HS, GV cần sử dụng các phương pháp dạy học tích cực như: hoạt động cặp đôi, hoạt động nhóm, tương tác giữa HS với GV, HS với HS thông qua các hoạt động.

GV tổ chức cho HS được hoạt động trải nghiệm, vận dụng/sáng tạo trong từng tiết học, thông qua việc khơi gợi, động viên, khuyến khích, tổ chức trò chơi.

5. HƯỚNG DẪN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

5.1. Đánh giá định hướng tiếp cận phẩm chất, năng lực

Giáo dục phẩm chất qua bài học: Có 5 phẩm chất cần hình thành và giáo dục cho HS suốt thời gian học ở nhà trường phổ thông là: yêu nước, nhân ái, trung thực, chăm chỉ và trách nhiệm. Trong môn Âm nhạc, tùy từng nội dung kiến thức qua mỗi chủ đề /bài học mà giáo dục cho HS từng phẩm chất đó. Tuy nhiên, với bộ môn nghệ thuật đặc thù như Âm nhạc thì thường có thể khai thác thông qua các bài hát, giờ học hát, nghe nhạc, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, thưởng thức âm nhạc,...

Có 3 năng lực đặc thù của môn học Âm nhạc cần được phát triển là: năng lực thể hiện (hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ), năng lực hiểu biết và cảm thụ (hiểu biết các kiến thức âm nhạc, cảm thụ bài hát được học, cảm thụ bài hát/bản nhạc được nghe, cảm thụ qua việc chơi nhạc cụ), năng lực vận dụng và sáng tạo (vận dụng vào đời sống, vận dụng vào học bài mới, sáng tạo trong biểu diễn, sáng tạo trong cách thể hiện tác phẩm, sáng tạo trong tiếp thu những kiến thức đã học/đã biết,...). Tổng hợp các năng lực trên để hình thành năng lực thẩm mỹ như trong CTGDPT 2018 đã quy định.

Đánh giá năng lực đạt được qua chủ đề/bài học: Đánh giá năng lực phải quan tâm đến việc hình thành kiến thức, kỹ năng. Ví dụ: khi học bài hát phải đánh giá HS hát đúng hay sai (sai cao độ hay trường độ hoặc sai cả hai yếu tố đó), hát có biểu cảm hay không... Tương tự với đọc nhạc, đọc nhạc còn phải lưu ý đọc đúng tên nốt, đúng cao độ, trường độ, không học vẹt...

5.2. Một số gợi ý về hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực

Thực hiện đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021, Công văn số 2613, Công văn số 1496 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định đánh giá HS THCS và HS THPT.

GV dạy nội dung Âm nhạc, nội dung Mĩ thuật phối hợp chặt chẽ để xây dựng kế hoạch nhập kết quả học tập trên hệ thống, sổ sách quy định trong Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT đã ban hành. Kết quả học tập của HS được xây dựng riêng biệt dựa trên tiêu chí kiểm tra đánh giá, yêu cầu cần đạt của Chương trình môn học Âm nhạc, Chương trình môn học Mĩ thuật ban hành năm 2018 kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về điều lệ trường THCS, trường THPT, trường THPT có nhiều cấp học.

5.2.1. Các tiêu chí đánh giá

- Đánh giá năng lực thể hiện âm nhạc:
 - + Hát/đọc nhạc theo giai điệu đúng/sai (cao độ, trường độ).
 - + Hát lời ca đúng/sai.
 - + Hát/đọc nhạc đúng/sai nhịp/phách.
 - + Hát có diễn cảm, hát kết hợp vận động.
- Đánh giá năng lực cảm thụ, hiểu biết âm nhạc:
 - + Khi nghe nhạc có biểu hiện cảm xúc.
 - + Nêu được tên bài hát, tên tác giả, nội dung bài hát, bài nghe, cảm nhận âm nhạc.
 - + Khi gõ phách, gõ nhịp phải nhịp nhàng, đều đặn.
 - + Nhớ tên nốt nhạc, hình nốt và đọc đúng giai điệu có thể kết hợp đánh nhịp
 - + Khi hát có biểu hiện cảm xúc.

- + Trả lời được câu hỏi.
- Đánh giá năng lực vận dụng/sáng tạo âm nhạc:
 - + Tìm được động tác vận động cơ thể theo bài hát, bài đọc nhạc phù hợp.
 - + Biết hoà giọng hát cùng tập thể.
 - + Có thể trình bày bài hát trước mọi người một cách tự nhiên, tự tin, có diễn xuất, có biểu cảm.
 - + Có những phát hiện trong quá trình học hát, nghe nhạc, đọc nhạc,...

Định hướng chung việc đánh giá kết quả giáo dục môn Âm nhạc theo CTGDPT 2018 đã chỉ ra như sau: “Nhằm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của Chương trình và sự tiến bộ của HS; hướng dẫn, điều chỉnh dạy học, quản lí và phát triển chương trình để nâng cao chất lượng giáo dục âm nhạc. GV đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt, kết hợp đánh giá định tính với định lượng, kết hợp đánh giá chẩn đoán với đánh giá quá trình học tập, luyện tập, biểu diễn, sáng tạo để thấy được sự tiến bộ của HS về ý thức, về năng lực âm nhạc.”

5.2.2. Các hình thức đánh giá

Tự đánh giá: Từng HS nhận xét bản thân đã hoàn thành bài học hoặc chưa hoàn thành bài học. Chỗ nào chưa làm được, chỗ nào còn làm sai.

Đánh giá lẫn nhau: HS đánh giá bạn đã đạt hoặc chưa đạt. HS nhận xét bạn của mình những chỗ sai/đúng.

GV đánh giá: Nhận xét khái quát, chỉ ra những chỗ cần phải sửa chữa, gợi ý cách khắc phục.

Trong kiểm tra đánh giá có các hình thức:

- Kiểm tra – đánh giá chẩn đoán (áp dụng vào thời điểm đầu năm học để biết năng lực của HS).
- Kiểm tra – đánh giá thường xuyên (áp dụng trong các bài học/tiết học hằng ngày, hằng tuần).
- Kiểm tra định kì (áp dụng ở cuối học kì, cuối năm học, cuối cấp học).
- Đánh giá định tính và đánh giá định lượng:
 - + Đánh giá định tính: kết quả học tập được mô tả bằng nhận xét hoặc đạt/chưa đạt.

- + Đánh giá định lượng: kết quả học tập được đánh giá bằng điểm số, chủ yếu sử dụng ở cấp trung học phổ thông.

Ví dụ minh họa về kiểm tra – đánh giá:

– Sau khi học một bài hát, HS trình bày bài hát đã học. GV cho HS nhận xét bạn, sau đó GV kết luận (khen ngợi, biểu dương nếu hát đúng, hát tốt; chỉ ra chỗ chưa đúng, đúng sai nhiều/ít, chỗ nào cần sửa, cách sửa,...). Đánh giá hoàn thành, hoàn thành tốt hoặc chưa hoàn thành.

– Sau khi hát, đọc nhạc, HS tự nhận xét bản thân đã thực hiện đúng/chưa đúng; bạn góp ý, GV kết luận, đánh giá.

6. GIỚI THIỆU TÀI LIỆU BỔ TRỢ, NGUỒN TÀI NGUYÊN, HỌC LIỆU ĐIỆN TỬ

6.1. Hướng dẫn sử dụng sách giáo viên

SGV *Âm nhạc 9* là sách hướng dẫn GV sử dụng SGK *Âm nhạc 9*. Căn cứ vào những thông tin và gợi ý, hướng dẫn trong SGV, các thầy cô giáo cần xem đây là tài liệu tham khảo quan trọng để tổ chức dạy – học theo Chương trình mới, SGK mới. Trong quá trình dạy học, các thầy cô giáo hoàn toàn có thể thay đổi, bổ sung hoặc sáng tạo thêm so với những gợi ý trong SGV để phát huy thế mạnh của bản thân hoặc phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của nhà trường và trình độ HS.

Cấu trúc SGV *Âm nhạc 9* bao gồm 2 phần:

Phần I. Những vấn đề chung

Phần này, SGV cung cấp những thông tin như:

- Mục tiêu môn Âm nhạc lớp 9.
- Yêu cầu cần đạt môn Âm nhạc lớp 9 (trích từ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Nội dung chính của SGK *Âm nhạc 9*.
- Cấu trúc sách và các chủ đề trong SGK *Âm nhạc 9*.
- Phương pháp tổ chức dạy học phát triển phẩm chất và năng lực.

- Đặc trưng của các kĩ thuật dạy học tích cực.
- Hướng dẫn kiểm tra đánh giá kết quả học tập.

Phần II. Gợi ý cấu trúc và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học âm nhạc theo chủ đề

Mỗi chủ đề gồm 2 bài, được chia thành 3 tiết học kiến thức, ôn luyện nội dung kiến thức đã học và 1 tiết Vận dụng – Sáng tạo. Các biểu tượng của các mạch nội dung thể hiện các hoạt động được lấy từ SGK sang SGV giúp GV dễ tra cứu thực hiện các nội dung dạy học trong quá trình giảng dạy. Việc phân chia các tiết trong một bài học theo SGV chỉ mang tính chất tương đối. GV cần căn cứ vào tình hình thực tế của trường, lớp, HS cũng như các điều kiện về cơ sở vật chất của địa phương để có sự điều chỉnh cho phù hợp.

Ví dụ: Chủ đề 6 – Tiếng hát hoà bình

Trong SGK *Âm nhạc 9*, chủ đề này gồm các mạch nội dung:

Bài 11: Hát: Bài hát *Nụ cười*

Nghe nhạc: Bài hát *Chúng em cần hoà bình*

Bài 12: Nhạc cụ: Recorder hoặc kèn phìm

Thường thức âm nhạc: Đàn đá và đàn đáy

Trong SGV *Âm nhạc 9*, chủ đề được phân chia nội dung cho 4 tiết học:

Bài 11: Tiết 23: Hát: Bài hát *Nụ cười*

Tiết 24: Nghe nhạc: Bài hát *Chúng em cần hoà bình*

Ôn bài hát: *Nụ cười*

Bài 12: Tiết 25: Nhạc cụ: Recorder hoặc kèn phìm

Thường thức âm nhạc: Đàn đá và đàn đáy

Tiết 26: Vận dụng – Sáng tạo

6.2. Hướng dẫn sử dụng sách sách bổ trợ, tham khảo

- Sách *Bài tập Âm nhạc 9* bám theo nội dung kiến thức và yêu cầu cần đạt của SGK *Âm nhạc 9*, giúp HS rèn luyện các kĩ năng học tập, thực hành, củng cố và khắc sâu kiến thức.
- Về hình thức, bài tập trong sách viết dưới dạng trắc nghiệm và tự luận:

- + Trắc nghiệm: Dạng bài: chọn đáp án đúng/sai,...
- + Tự luận: Chép nốt nhạc còn thiếu, viết cảm nhận về bài hát,...
- + Dạng bài tập thực hành: Đọc nhạc kết hợp đánh nhịp, luyện tập bước nhảy theo nhịp điệu bản nhạc, hát thuộc lời ca kết hợp vận động cơ thể,...
- + Dạng bài tập nâng cao: Nhận biết âm thanh nhạc cụ khi nghe nhạc, sưu tầm, tập hát lời 2 bài hát đã được học trong SGK,...

6.3. Hướng dẫn sử dụng nguồn tài nguyên sách và học liệu điện tử của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

6.3.1. Cam kết hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lý trong việc sử dụng nguồn tài nguyên sách và học liệu điện tử

Trong bối cảnh việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giáo dục được Đảng và Nhà nước định hướng và chỉ đạo xuyên suốt tại Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị Trung ương 8 khoá XI, Nghị quyết số 44/NQCP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025”, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (NXBGDVN) đã khẩn trương triển khai việc ứng dụng CNTT trong công tác tập huấn GV sử dụng các bộ SGK của NXBGDVN, cũng như phát triển các công cụ và học liệu điện tử giúp khai thác tối ưu giá trị của các bộ SGK.

Cụ thể hơn, kể từ năm 2019, NXBGDVN giới thiệu hai nền tảng sau: thứ nhất, nền tảng sách điện tử – **Hành trang số** cho phép người dùng truy cập phiên bản số hoá của SGK mới và các học liệu điện tử bám sát Chương trình, SGK mới, qua đó giúp phong phú hoá tài liệu dạy và học, đồng thời khuyến khích người dùng ứng dụng các công cụ CNTT trong quá trình tiếp cận chương trình mới. Song hành cùng Hành trang số, nền tảng tập huấn GV trực tuyến – **Tập huấn** hỗ trợ GV toàn quốc trong việc tiếp cận các tài liệu tập huấn, bổ trợ và hướng dẫn giảng dạy Chương trình, SGK mới vào bất kì thời điểm nào trong năm học. Các tài liệu chính thống được cung cấp từ NXBGDVN xuyên suốt tới các cấp quản lý giáo dục và GV sử dụng bộ SGK.

NXBGDVN cam kết thực hiện việc hỗ trợ GV, cán bộ quản lý trong việc sử dụng nguồn tài nguyên sách và học liệu điện tử sử dụng hai nền tảng **Hành trang số** và **Tập huấn** như sau:

*** Tiếp tục cập nhật nguồn tài nguyên sách dồi dào**

Trong năm 2021, NXBGDVN tiếp tục thường xuyên cập nhật thông tin, cung cấp kho tài nguyên bao gồm: học liệu điện tử hỗ trợ việc dạy và học, công cụ hỗ trợ giảng dạy và tự luyện tập, tài liệu tập huấn GV,... xuyên suốt trong năm. Tiến độ cập nhật kho tài nguyên sẽ đồng hành với tiến trình thay SGK theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Khối lượng học liệu điện tử được đăng tải trên **Hành trang số** khoảng hơn 10 000 học liệu theo Chương trình, SGK mới. Ngoài ra, tài nguyên tập huấn GV trực tuyến và các thông tin giới thiệu về bộ SGK sẽ được đăng tải nhanh chóng và kịp thời từ giai đoạn đầu năm 2021.

*** Đảm bảo cách thức tiếp cận nguồn tài nguyên sách dễ dàng, có tính ứng dụng cao**

Đối với nền tảng sách điện tử **Hành trang số**, việc tiếp cận học liệu điện tử theo sách được thực hiện qua hai bước sau: (1) Người dùng cào tem phủ nhũ phía sau bìa sách để nhận mã sách điện tử; (2) Người dùng đăng nhập trên nền tảng **Hành trang số** và nhập mã sách điện tử đối với cuốn sách mình muốn mở học liệu điện tử. Sau khi hệ thống xác nhận mã sách chính xác, người dùng được mở toàn bộ học liệu điện tử đi kèm cuốn sách.

Đối với nền tảng **Tập huấn** GV trực tuyến, các tài liệu tập huấn được đăng tải rộng rãi và được truy cập bất kì thời điểm trong năm. Người dùng có thể sử dụng tính năng “Trải nghiệm ngay” để tiếp cận tài liệu mà không cần đăng nhập. Các tài liệu có thể xem trực tiếp trên nền tảng hoặc tải về máy phục vụ mục đích học tập.

*** Hỗ trợ thường xuyên trong năm học**

Nhằm hỗ trợ tối đa các cán bộ quản lý, GV và HS trên cả nước sử dụng hiệu quả hai nền tảng **Hành trang số** và **Tập huấn** trong dạy và học, cũng như cung cấp thông tin về các nguồn tài nguyên sách được đăng tải, NXBGDVN đã và đang triển khai **Đường dây hỗ trợ – 19004503** (hoạt động 08:00-17:00 và từ thứ Hai đến thứ Sáu). Các câu hỏi liên quan tới hai nền tảng trên có thể gửi về địa chỉ email: taphuan.sgk@nxbgd.vn và hotro.hts@aesgroup.edu.vn để được giải đáp.

Ngoài ra, tài liệu hướng dẫn sử dụng cũng được đăng tải trên hai nền tảng và chia sẻ rộng rãi, người dùng có thể trực tiếp tra cứu và tìm hiểu.

6.3.2. Hướng dẫn khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên trong dạy học

a) Giới thiệu về Hành trang số

Hành trang số là nền tảng sách điện tử của NXBGDVN, được truy cập tại tên miền hanhtrangso.nxbgd.vn. **Hành trang số** cung cấp phiên bản số hoá của SGK theo CTGDPT 2018 và cung cấp các học liệu điện tử hỗ trợ nội dung SGK và các công cụ hỗ trợ việc giảng dạy, học tập của GV và HS. **Hành trang số** bao gồm ba tính năng chính: Sách điện tử; Luyện tập; Thư viện.

– Tính năng Sách điện tử cung cấp trải nghiệm đọc và tương tác phiên bản số hoá của SGK theo chương trình mới. Trong đó, **Hành trang số** tôn trọng trải nghiệm đọc sách truyền thống với giao diện lật trang mềm mại, mục lục dễ tra cứu, đồng thời cung cấp các công cụ như: phóng to, thu nhỏ, đính kèm trực tiếp các học liệu bổ trợ lên trang sách điện tử, luyện tập trực quan các bài tập trong sách đi kèm kiểm tra, đánh giá,... Người dùng truy cập SGK mọi lúc mọi nơi, sử dụng đa dạng thiết bị điện thoại, máy tính bảng hay laptop, phục vụ đồng thời việc giảng dạy trên lớp và việc tự học tại nhà.

– Tính năng Luyện tập cung cấp trải nghiệm làm bài tập phiên bản số hoá đối với các bài tập trong SGK và SBT của NXBGDVN. Tính năng mang tới giao diện tối giản, thân thiện cùng các công cụ hỗ trợ hành vi tự luyện tập của người dùng như: Kiểm tra kết quả, Gợi ý – Hướng dẫn bài tập, Bàn phím ảo, Tích hợp kết quả luyện tập với Biểu đồ đánh giá năng lực cá nhân. Bên cạnh hệ thống bài tập sắp xếp theo danh mục SGK, sách bổ trợ, **Hành trang số** đồng thời cung cấp hệ thống bài tập tự kiểm tra, đánh giá bám sát Chương trình, SGK mới, giúp người dùng trải nghiệm thêm kho bài tập bổ trợ kiến thức trên lớp.

– Tính năng Thư viện cung cấp hệ thống kho học liệu điện tử bổ trợ Chương trình, SGK mới. Tại đây, người dùng tiếp cận trực quan học liệu điện tử dưới ba định dạng chính: video, gif/hình ảnh, âm thanh. Các học liệu điện tử được sắp xếp khoa học theo mục lục của SGK và bám sát hình ảnh, chương trình, qua đó giúp sinh động và phong phú hoá bài học. **Hành trang số** đồng thời cung cấp hệ thống bài giảng tham khảo, gồm hai nội dung: Bài giảng dạng PowerPoint với các tương tác tham khảo được thiết kế sẵn, song hành cùng Kịch bản dạy học tham khảo. Qua đó, **Hành trang số** mong muốn hỗ trợ GV trong việc thiết kế bài giảng sử dụng học liệu điện tử.

b) Giới thiệu về Tập huấn

Tập huấn là nền tảng tập huấn GV trực tuyến của NXBGDVN, được truy cập tại tên miền: taphuan.nxbgd.vn. **Tập huấn** cung cấp tài liệu tập huấn GV với đa dạng nội dung và định dạng, nhằm hỗ trợ GV toàn quốc trong việc tiếp cận tài liệu tập huấn, hỗ trợ hướng dẫn giảng dạy Chương trình, SGK mới vào bất kì thời điểm trong năm học.

Việc cấp tài khoản trên **Tập huấn** được triển khai có hệ thống, cấp trên thiết lập cho cấp dưới trực thuộc: sở giáo dục và đào tạo cấp tài khoản cho các phòng giáo dục và đào tạo; phòng giáo dục và đào tạo cấp tài khoản cho nhà trường, nhà trường cấp tài khoản cho GV. Việc cấp tài khoản có hệ thống đảm bảo GV được định danh, nhờ vậy các cấp quản lí có thể nắm bắt, đánh giá, quản trị hiệu quả triển khai tập huấn tại địa phương.

– Đối với tài khoản GV: Tính năng “Tập huấn” cung cấp các khoá tập huấn đối với các môn học của các bộ SGK. Các khoá tập huấn đăng tải những tài liệu tập huấn do NXBGDVN biên soạn dưới đa dạng các định dạng: PowerPoint, PDF/ Word, video,... và được phân loại theo các nhóm nội dung: tài liệu tập huấn, bài giảng tập huấn, tiết học minh hoạ, video tập huấn trực tuyến, video hướng dẫn sử dụng thiết bị dạy học,... hỗ trợ thầy, cô giáo truy cập bất kì thời điểm trong năm học. Mỗi khoá tập huấn đăng tải bài kiểm tra, đánh giá tương ứng, sau khi kết thúc khoá tập huấn, GV thực hiện bài kiểm tra và hệ thống sẽ thực hiện việc chấm điểm tự động.

– Đối với tài khoản cấp quản lí giáo dục (sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo, nhà trường): Tính năng “Tài liệu bổ sung” cho phép các cơ quan quản lí giáo dục đăng tải các tài liệu tập huấn bổ trợ của địa phương, qua đó các cấp dưới trực thuộc sẽ tiếp cận được nguồn tài nguyên này. Tính năng ống kê cung cấp số liệu thống kê về thông tin định danh và kết quả tập huấn của GV trực thuộc, trong đó các số liệu được hệ thống thể hiện trực quan qua bảng biểu, biểu đồ và có thể trích xuất định dạng excel phục vụ công tác báo cáo của cấp quản lí giáo dục.

c) Giới thiệu về nguồn tài nguyên học liệu điện tử

Nhằm phục vụ công tác tập huấn GV, NXBGDVN đã đăng tải các tài liệu tập huấn của 4 bộ SGK lớp 1 với đa dạng định dạng và nội dung như: video tiết học minh hoạ; tài liệu tập huấn (PDF, PowerPoint, Word); hướng dẫn sử dụng thiết bị dạy học; bài kiểm tra, đánh giá; video lớp học trực tuyến;... Các tài liệu được phân tách theo từng môn học, đảm bảo dễ tiếp cận và sử dụng tại bất kì thời điểm trong năm học.

Khoản 2 Điều 2 Thông tư 12/2016/TT-BGDĐT quy định: “Học liệu điện tử là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: sách giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra, đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo,... Học liệu điện tử được phân làm hai loại: (1) Tương tác một chiều: Học liệu được số hoá dưới các định dạng như video, audio, hình ảnh,..., hình thức tương tác chủ yếu giữa người học và hệ thống là một chiều; (2) Tương tác hai chiều: người học có thể tương tác hai chiều hoặc nhiều chiều với hệ thống, giảng viên và người học khác để thu được lượng kiến thức, kinh nghiệm tối đa. Các sản phẩm có thể kể đến như các sách điện tử tương tác, trò chơi giáo dục, lớp học ảo,...”

– Đối với học liệu điện tử tương tác một chiều, NXBGDVN đã đăng tải hơn 10 000 học liệu điện tử trên **Hành trang số**. Định dạng đa dạng, bao gồm: video, âm thanh, hình ảnh, ảnh động, 3D, slide bài giảng tham khảo, kịch bản tham khảo dạng PowerPoint và PDF,... hỗ trợ GV khai thác tối đa giá trị bộ SGK.

– Đối với tương tác hai chiều, NXBGDVN đã đăng tải hàng nghìn bài tập tương tác theo Chương trình các lớp đã có, trong đó các định dạng được lập trình phong phú, theo sát nội dung bài tập trong sách, bao gồm: trắc nghiệm một đáp án đúng, trắc nghiệm nhiều đáp án đúng, chọn đúng – sai, điền câu trả lời vào ô trống, điền từ vào chỗ trống, nối hình, select box, tự luận.

Các học liệu điện tử đều bám sát hình ảnh và nội dung của bộ sách, tuân thủ triết lý của mỗi bộ sách, tham vấn sách GV, được tác giả hướng dẫn và thẩm định.

d) Hướng dẫn sử dụng nguồn tài nguyên học liệu điện tử trong các hoạt động dạy học

Các thầy, cô giáo có thể linh động sử dụng các nguồn tài nguyên do NXBGDVN cung cấp như sau:

– Đối với kho học liệu điện tử được đính kèm trên trang sách điện tử và được tổng hợp tại tính năng “Thư viện”, các thầy, cô giáo có thể tải về hoặc sử dụng trực tiếp nguồn học liệu dồi dào và bổ ích này đối với việc: biên soạn giáo án, chuẩn bị bài giảng điện tử; sử dụng làm tư liệu giảng dạy trực tiếp trên lớp; chia sẻ hoặc tải về thiết bị cá nhân. Qua đó, việc nguồn tài nguyên sẽ hỗ trợ trong việc mang đến hình ảnh sinh động, trực quan, thu hút sự chú ý của HS, nâng cao chất lượng bài giảng.

– Đối với kho bài tập tương tác từ SGK, sách bổ trợ, **Hành trang số** cũng cung cấp bài tập tự kiểm tra, đánh giá tại tính năng “Luyện tập”. Với nguồn bài tập phong phú này, GV có thể triển khai nhiều hoạt động giảng dạy: mở trực tiếp bài tập trên nền tảng, hướng dẫn HS làm bài, tương tác, từ đó tổ chức các hoạt động nhóm, tạo không khí học tập trong lớp; giao bài tập về nhà để HS tự thực hành, ôn tập hoặc sử dụng để kiểm tra bài cũ trước khi bắt đầu tiết học; tham khảo các dạng bài tập để đưa vào bài kiểm tra, đánh giá trên lớp.

– Đối với hệ thống bài giảng điện tử dạng PowerPoint song hành là kịch bản dạy học được cung cấp tại tính năng “Thư viện”, các thầy, cô giáo có thể tải trực tiếp về thiết bị cá nhân để trình chiếu giảng dạy trên lớp hoặc tham khảo, tự chỉnh sửa, sáng tạo bổ sung thêm đảm bảo phù hợp với phương pháp giảng dạy của cá nhân. Bài giảng điện tử đã được **Hành trang số** xây dựng hình ảnh và nội dung bám sát SGK và SGV.

– Ngoài ra, các thầy, cô giáo cũng được khuyến nghị sử dụng linh hoạt các công cụ hỗ trợ trên nền tảng **Hành trang số** kết hợp cùng máy trình chiếu, trong đó bao gồm các công cụ như: luyện tập trực quan các bài tập đi kèm chấm điểm tự động; đọc sách điện tử; xem trực tiếp các học liệu bổ trợ được đính kèm trên trang sách điện tử,... Như vậy, các thầy, cô giáo có thể truy cập SGK mọi lúc, mọi nơi với đa dạng các thiết bị: điện thoại, máy tính bàn, laptop, máy tính bảng; sử dụng trình chiếu trực tiếp trên lớp học; chủ động sử dụng nghiên cứu tại nhà, hỗ trợ cho quá trình biên soạn giáo án.

1. QUY TRÌNH THIẾT KẾ BÀI DẠY (GIÁO ÁN)

Khi thiết kế bài dạy (giáo án), GV căn cứ vào nội dung từng tiết học được phân chia trong mỗi chủ đề để biên soạn. Khi dạy mỗi chủ đề, phải biên soạn mục tiêu chung của toàn chủ đề. Với từng tiết dạy, phải xác định yêu cầu cần đạt. GV cần tham khảo yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018/SGK *Âm nhạc* 9 để tùy từng chủ đề, tùy từng tiết học vận dụng cho thích hợp. Về quy trình biên soạn kế hoạch dạy học, GV tham khảo ở SGK *Âm nhạc* 9 và thực hiện theo những văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Khi biên soạn GV có thể tham khảo mẫu sau đây:

** Với mỗi chủ đề:*

- Ghi tên bài học/tiết học.
- Xác định mục tiêu: Trong đó, ghi mục tiêu về năng lực âm nhạc, năng lực chung, phẩm chất chung (tham khảo yêu cầu cần đạt của Chương trình).

Lưu ý: Không nhất thiết phải nêu đầy đủ tất cả các phẩm chất năng lực chung và riêng vì với mỗi chủ đề căn cứ vào nội dung cụ thể chỉ có thể khai thác một vài phẩm chất, năng lực phù hợp nhất.

** Với mỗi tiết học:*

- Ghi nội dung tiết học.
- Yêu cầu cần đạt (về kiến thức, kĩ năng).
- Tiến trình hoạt động:
 - + Mở đầu (Khởi động)
 - + Khám phá (Hình thành kiến thức)
 - + Luyện tập/Thực hành
 - + Vận dụng – Sáng tạo

- + Tổng kết tiết học, dặn dò việc làm ở nhà và chuẩn bị cho tiết sau/bài sau.

Lưu ý: Tùy theo sự phân chia nội dung tiết học theo mỗi chủ đề, có thể thêm hoặc bớt các hoạt động cho phù hợp với thực tế dạy và học.

2. BÀI SOẠN MINH HOẠ

2.1. Hướng dẫn dạy học dạng bài A

Chủ đề 1 – Nối vòng tay lớn

Nội dung: Hát: Bài hát *Nối vòng tay lớn*

Độc nhạc: *Bài độc nhạc số 1*

Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về quãng, cách xác định và gọi tên quãng

Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Huy Du và bài hát *Đường chúng ta đi*

Hướng dẫn chi tiết:

* Hát

– Khởi động: GV tự chuẩn bị.

– Giới thiệu tên bài hát, tác giả và cho HS nghe mẫu 1 – 2 lần.

– Đọc lời ca: GV đọc hoặc 1 HS đọc.

– Khởi động giọng.

– Dạy hát:

+ Thực hiện cách dạy truyền khẩu từng câu hát ngắn theo lối móc xích hoặc đàn giai điệu từng câu hát để HS hát theo lời ca (tự khám phá). HS gõ đệm bài hát theo phách hoặc theo nhịp.

+ GV đệm đàn cho HS hát.

+ Nghe bài hát vận động theo nhịp điệu, sau đó vừa hát vừa kết hợp vận động cơ thể hoặc vận động phụ họa.

* Độc nhạc

– GV tham khảo trình tự dạy bài độc nhạc trong SGK, có thể vận dụng linh hoạt.

– Khi cho HS vừa đọc nhạc vừa kết hợp vận động theo nhịp, cần chú ý phách mạnh

– nhẹ của nhịp $\frac{2}{4}$.

* Lí thuyết âm nhạc và Thường thức âm nhạc

- Giới thiệu/tìm hiểu nội dung.
- Nghe minh hoạ âm thanh.
- Câu hỏi vấn đáp.

Bốn mạch nội dung Hát, Đọc nhạc, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc sẽ được dạy trong 3 tiết. Gợi ý phân chia tiết học như sau:

Tiết 1: Học bài hát

Tiết 2: Ôn bài hát + Đọc nhạc

Tiết 3: Lí thuyết âm nhạc + Thường thức âm nhạc

Tiết 4: Vận dụng – Sáng tạo. Căn cứ vào SGK, GV cho HS thực hiện các hoạt động đó. Ngoài ra, có thể tìm những hoạt động khác phù hợp với HS, tùy thuộc vào sự sáng tạo của GV (tổ chức trò chơi, câu đố,...).

2.2. Hướng dẫn dạy học dạng bài B

Chủ đề 3 – Kỉ niệm dưới mái trường

Nội dung: Hát: Bài hát *Tháng năm học trò*
Thường thức âm nhạc: Một số thể loại nhạc đàn
Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về dịch giọng
Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 2*

Hướng dẫn chi tiết:

* Hát

Tham khảo hướng dẫn ở Chủ đề 1 – Nối vòng tay lớn.

* Thường thức âm nhạc

– GV lần lượt giúp HS tìm hiểu từng thể loại nhạc đàn trong SGK, kết hợp cho nghe âm thanh tác phẩm minh hoạ.

– Câu hỏi vấn đáp.

* Lí thuyết âm nhạc

Đối với nội dung này, chỉ yêu cầu cho HS biết dịch giọng là cách chuyển đổi toàn bộ cao độ giai điệu bài hát để hát phù hợp với tầm cỡ giọng. GV không nên đi quá chi tiết vào phương pháp dịch giọng trên bản nhạc có liên quan đến thay đổi hoá biểu của giọng/gam.

* Đọc nhạc

– Khi đã tập đọc tất cả bài nhạc, GV có thể chia 4 nhóm HS đọc nối tiếp, mỗi tiết nhạc 2 ô nhịp. Vừa đọc vừa vỗ tay/gõ theo phách.

– Khi đã đọc nhạc tốt, có thể kết hợp vận động cơ thể (vỗ tay, vỗ lên vai, vỗ lên đùi, giậm chân).

Bốn mạch nội dung: Hát, Thường thức âm nhạc, Lí thuyết âm nhạc, Đọc nhạc sẽ được dạy trong 3 tiết. Gợi ý phân chia tiết học như sau:

Tiết 1: Học bài hát

Tiết 2: Thường thức âm nhạc + Ôn bài hát

Tiết 3: Lí thuyết âm nhạc + Đọc nhạc

Tiết 4: Vận dụng – Sáng tạo: GV hướng dẫn HS thực hiện theo yêu cầu trong SGK. Ngoài ra, có thể cho HS tập biểu diễn bài hát đã học theo hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, vừa hát vừa làm động tác phụ hoạ,...

2.3. Hướng dẫn dạy học dạng bài C

Chủ đề 8 – Một thời để nhớ

Nội dung: Hát: Bài hát *Một thời để nhớ*

Nghe nhạc: Bài hát *Khi tóc thầy bạc trắng*

Nhạc cụ: Recorder hoặc kèn phím

Hướng dẫn chi tiết:

* Hát

– GV hát mẫu kết hợp với nhạc đệm.

– GV chia câu hát cho phù hợp và đánh dấu chỗ lấy hơi. GV đàn và hát mẫu từng câu cho HS hát theo hoặc đàn giai điệu từng câu để HS hát theo (chú ý hát những chỗ hát ngắt tiếng). Sau đó, HS hát cả bài, GV lắng nghe để sửa sai (nếu có). Cuối cùng, cho HS hát với nhạc đệm (vỗ tay/gõ đệm theo phách).

* Nghe nhạc

Tham khảo hướng dẫn ở Chủ đề 1 – Nối vòng tay lớn.

* Nhạc cụ

Thực hiện theo trình tự trong SGK.

2.4. Hướng dẫn dạy học dạng bài D

Ôn tập cuối học kì và ôn tập cuối năm

Có 4 tiết dành cho ôn tập, kiểm tra đánh giá giữa và cuối Học kì I, giữa và cuối Học kì II. GV cho HS ôn tập các bài hát, bài đọc nhạc và một số nội dung của các chủ đề trong SGK. Khi ôn tập, có thể kết hợp đánh giá kết quả học tập của HS theo nhóm hoặc cá nhân.

Cách kiểm tra đánh giá sẽ thực hiện theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021, Công văn số 2613, Công văn số 1496 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định đánh giá HS THCS và HS THPT. Với môn Âm nhạc, lưu ý đánh giá năng lực thể hiện âm nhạc của HS qua các bài hát hay bài đọc nhạc. Năng lực hiểu biết và cảm thụ qua việc trả lời các câu hỏi hay thực hiện các bài tập. Năng lực vận dụng, sáng tạo đánh giá qua hoạt động biểu diễn hay các hoạt động khác như tập gõ đệm theo các hình tiết tấu, trò chơi, đặt lời hay ghép lời bài đọc nhạc,...

Tiết ôn tập, kiểm tra đánh giá cần thực hiện nhẹ nhàng, linh hoạt, không gây tâm lí căng thẳng cho HS. GV cần chú ý đến năng lực và kết quả học tập của mỗi HS trong quá trình học tập các chủ đề trong suốt năm học. Đánh giá cuối Học kì và cuối năm chỉ là dịp để khẳng định kết quả chung; cần động viên, khuyến khích HS học tập là chính. Không nên để các em thiếu tự tin và lo sợ, chán nản về kết quả học tập môn Âm nhạc của mình.

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: NÔNG THỊ HUỆ – NGUYỄN THỊ THẨM

Thiết kế sách: DƯ THỊ HUẾ

Trình bày bìa: NHẬT NAM

Sửa bản in: NÔNG THỊ HUỆ – NGUYỄN THỊ THẨM

Chế bản: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI

– Sách điện tử: *hanhtrangso.nxbgd.vn*

– Tập huấn online: *taphuan.nxbgd.vn*

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

TÀI LIỆU TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN
SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA MÔN ÂM NHẠC LỚP 9

BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Mã số:

Inbản, (QĐ) khổ 19 x 26.5cm

Đơn vị in: địa chỉ

Số QĐXB: .../CXBIPH/.../GD

Số ĐKXB: /QĐ - GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...